

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH LONG AN**

Bản án số: 17/2020/DS-ST

Ngày: 06-5-2020

V/v: “Tranh chấp Hợp đồng vay”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thùy Trang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hải
2. Bà Trần Ánh Hồng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Như Quyền - Thư ký TAND huyện C.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 682/2019/TLST-DS ngày 24/12/2019 về “*Tranh chấp hợp đồng vay*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-DS ngày 17/3/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐST-DS ngày 06/4/2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần S

Địa chỉ trụ sở: Lầu 8, Số 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh.

*Người đại diện hợp pháp theo pháp luật:* Bà Nguyễn Đức T D, chức vụ: Tổng giám đốc.

*Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền:* Ông Lê Nguyễn K N, chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm thẻ Sacombank (theo văn bản ủy quyền số 3892/2018/GUQ-PL ngày 03/12/2018);

Ủy quyền lại cho ông Lê Duy K, chức vụ: nhân viên Ngân hàng Sacombank; Địa chỉ: Khu 3, thị trấn Cần Đức, huyện C, tỉnh Long An. (theo văn bản ủy quyền số 1369/2019/UQ-TTT ngày 25/12/2019) (*có mặt*).

*2. Bị đơn:* Ông Huỳnh Thanh T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện C, tỉnh Long An. (*vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện đề ngày 15/7/2019 của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Lê Duy K là người đại diện theo ủy quyền trình bày:* Ngày 23/7/2014, ông Huỳnh Thanh T có ký với Ngân hàng TMCP S hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông T đã sử dụng các giao dịch với số tiền 14.500.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày

kích hoạt thẻ đến nay, ông T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 12.041.000 đồng. Ngân hàng nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông T vẫn không có thiện chí trả nợ.

Tính đến ngày 06/5/2020 ông T còn nợ Ngân hàng TMCP S tiền gốc là 11.679.049 đồng và tiền lãi 20.453.199 đồng, tổng cộng là 32.132.248 đồng. Do đó, Ngân hàng TMCP S yêu cầu ông Huỳnh Thanh T trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và tiền lãi suất tính đến ngày 06/5/2020 là 32.132.248 đồng và ông T còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP S tiền lãi suất phát sinh theo quy định kể từ ngày 07/5/2020 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ, yêu cầu trả 1 lần.

- Bị đơn ông Huỳnh Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật để cho ông T biết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật nhưng ông T không nộp văn bản nêu ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với bị đơn ông Huỳnh Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo phiên tòa sơ thẩm nhưng ông T vẫn không đến tham gia phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt ông T.

[2]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP S khởi kiện ông Huỳnh Thanh T là vụ kiện “Tranh chấp hợp đồng vay” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3]. Về nội dung:

[3.1.]. Chứng cứ do Ngân hàng TMCP S cung cấp cho Tòa án là bản sao “Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng” ngày 23/7/2014 với hạn mức tín dụng 15.000.000 đồng có chữ ký tên của ông Huỳnh Thanh T là có thật.

[3.2.]. Bị đơn ông Huỳnh Thanh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án gồm: Thông báo thụ lý vụ án; các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải vụ án theo quy định của pháp luật để cho ông T biết thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 72 và 73 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, nhưng cho đến nay không có ý kiến phản đối.

[3.3.]. Căn cứ vào các Điều 292, 293, 344, 345, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S đối với ông Huỳnh Thanh T là có căn cứ, nên được chấp nhận. Buộc ông Huỳnh Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền vay còn nợ tính đến ngày 06/5/2020 là 32.132.248 đồng (trong đó: nợ gốc là 11.679.049 đồng, nợ lãi tổng

cộng là 20.453.199 đồng) cùng lãi suất phát sinh đối với số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 07/5/2020 cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4]. Đối với yêu cầu trả nợ một lần của Ngân hàng TMCP S đối với ông Huỳnh Thanh T sẽ được xem xét trong giai đoạn thi hành án theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Huỳnh Thanh T phải chịu 5% án phí số tiền là 1.606.612 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP S.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 227 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 292, 293, 344, 345, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S đối với ông Huỳnh Thanh T về việc tranh chấp “Hợp đồng vay”.

[2]. Buộc ông Huỳnh Thanh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền vay còn nợ tính đến ngày 06/5/2020 là 32.132.248 đồng (*bằng chữ: ba mươi hai triệu, một trăm ba mươi hai ngàn, hai trăm bốn mươi tám đồng*), trong đó tiền gốc là 11.679.049 đồng và tiền lãi 20.453.199 đồng.

[3]. Kể từ ngày 07/5/2020, ông Huỳnh Thanh T còn phải có trách nhiệm tiếp tục trả lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên cho đến khi thanh toán xong nợ.

[4]. Về án phí: Buộc ông Huỳnh Thanh T phải chịu 1.606.612 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Hoàn lại Ngân hàng thương mại cổ phần S tiền tạm ứng án phí đã nộp 693.449 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003504 ngày 31/7/2019 của Chi cục Thi hành dân sự quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

[5]. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo đối với bản án: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

[6]. Về việc thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Thùy Trang**